

Bản án số: **80/2020/HSST**
Ngày 02 tháng 6 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Huyền**

- Hội thẩm nhân dân: Ông **Phùng Văn Tàu** và ông **Trịnh Văn Trời**.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà **Đinh Thị Hương** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hà Đông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Diệp Liên** – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 02/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2020/HSST ngày 28 tháng 04 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2020 ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Phương H - SN: 1979; HKTT: Số 3 C2, ngõ 5, phố Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Khắc T, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1948. Chồng là Trần Ngọc Đ, sinh năm 1976; Có 02 con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 06/02/2020, Công an phường Mộ Lao, quận Hà Đông ra Quyết định xử phạt hành chính số 195906 đối với Nguyễn Thị Phương Hải về hành vi: *Trộm cắp tài sản*.

-Nhân thân: 02

1. Bản án hình sự sơ thẩm số 514/HSST/2003 ngày 06/11/2003, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội và Bản án hình sự phúc thẩm số 05/HSPT/2004 ngày 11/01/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Thị Phương H 10 tháng tù về tội: *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản* (đã xóa án tích).

2. Ngày 25/6/2008, Công an phường Vạn Phúc, quận Hà Đông ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thị Phương H về hành vi: *Trộm cắp tài sản*.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2020 đến ngày 09/3/2020. Bị cáo tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị **Trần Thị L**, sinh năm 1999. Trú tại: thôn Chúc Lý, xã Ngọc Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/3/2020, Nguyễn Thị Phương H, Sinh năm: 1977, HKTT: số 3C2 ngõ 5 phố Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đi cùng con trai là Trần Đức L, sinh năm 2013 đến cửa hàng quần áo ViVi ở địa chỉ: 106 Nguyễn Văn Trỗi, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, do chị Trần Thị L, sinh năm 1999, HKTT: xã Ngọc Hoà, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội làm chủ với mục đích để mua quần áo. Khi vào trong cửa hàng, H đi vòng quanh cửa hàng xem quần áo, H quan sát thấy 01 chiếc ví da màu hồng có kích thước khoảng 15 x 10cm của chị L để trên mặt bàn thu ngân của cửa hàng. Lúc này, trong cửa hàng có một mình chị L đang bán hàng, nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong chiếc ví của chị L.

Để thực hiện hành vi trộm cắp của mình, H yêu cầu chị L lấy quần áo cho Hải thử, trong lúc chị L lấy quần áo để cho H thử và không chú ý, H đã cầm chiếc ví da màu hồng của chị L và mở ví lấy toàn bộ số tiền có trong ví của chị L cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc của H, rồi để chiếc ví của chị L vào vị trí ban đầu. Sau khi lấy được tiền của chị L, H không mua quần áo mà cùng con trai đi về, trên đường về H kiểm tra số tiền đã lấy được của chị L, gồm: 20 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng (đều là loại tiền Ngân hàng Nhà nước Việt nam đang lưu hành), tổng số tiền H lấy được của chị L là 10.390.000 đồng. Khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày 02/3/2020, chị Trần Thị L phát hiện bị mất số tiền 10.390.000 đồng để trong ví nên đã có đơn trình báo đến Công an phường Mộ Lao, quận Hà Đông. Ngày 03/3/2020, Nguyễn Thị Phương H đến Công an phường Mộ Lao, quận Hà Đông đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ: Nguyễn Thị Phương H tự nguyện giao nộp số tiền 10.390.000 đồng (loại tiền Ngân hàng Nhà nước Việt nam đang lưu hành) là số tiền Nguyễn Thị Phương H đã chiếm đoạt của chị Trần Thị L.

Ngày 09/3/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại tài sản cho người bị hại Trần Thị L, số tiền 10.390.000 đồng (loại tiền Ngân hàng Nhà nước Việt nam đang lưu hành) đã thu giữ, chị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 27/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Nguyễn Thị Phương H về tội “ Trộm cắp cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng đã nêu và điều luật đã viện dẫn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Phương H từ 09 tháng đến 12 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 03/3/2020 đến ngày 09/3/2020. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh khó khăn không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì thêm. Chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]: Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động: “Điều tra”, “Truy tố” đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để bị cáo và người tham gia tố tụng khác thực hiện đủ, đúng các quyền, nghĩa vụ tố tụng của họ.

[2] Về nội dung:

2.1. Xem xét lời khai của bị cáo, đánh giá hành vi của bị cáo, đối chiếu với quy kết tại Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 27 tháng 4 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên:

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; Biên bản thu giữ tang vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/3/2020, tại cửa hàng quần áo ViVi số 106 Nguyễn Văn Trỗi, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội lợi dụng sơ hở của chủ tài sản, Nguyễn Thị Phương H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Trần Thị L số tiền 10.390.000 đồng gồm: 20 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng loại tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có đủ cơ sở pháp luật quy kết bị cáo Nguyễn Thị Phương H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Thị Phương H theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

2.2. Đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo.

2.2.1. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

2.2.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 được Hội đồng xét xử áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

2.3. Đánh giá vai trò, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội của bị cáo, xem xét mức hình phạt, loại hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Không những gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân chính làm phát sinh tội phạm khác. Nhân thân bị cáo xấu tại bản án hình sự sơ thẩm số 514/HSST/2003 ngày 06/11/2003, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội và Bản án hình sự phúc thẩm số 05/HSPT/2004 ngày 11/01/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Thị Phương H 10 tháng tù về tội: *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*. Ngày 25/6/2008, Công an phường Vạn Phúc, quận Hà Đông ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “ Trộm cắp tài sản”. Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 06/02/2020, Công an phường Mộ Lao ra Quyết định xử phạt hành chính số 195906 về hành vi “ Trộm cắp tài sản”. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội điều đó thể hiện tính coi thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

2.4. Về trách nhiệm dân sự.

Người bị hại là chị Trần Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về mặt dân sự. Nên Hội đồng xét xử không xét.

2.5. Vật chứng của vụ án là: số tiền 10.390.000 đồng gồm: 20 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng loại tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành. Ngày 09/3/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại tài sản cho chị Trần Thị L số tiền 10.390.000 đồng là hợp lý nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: **Nguyễn Thị Phương H** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt **Nguyễn Thị Phương H: 15 (Mười lăm) tháng tù** thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/3/2020 đến ngày 09/3/2020.

Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

NƠI GỬI:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Sở T□pháp Hà Nội;
- VKSND, Công an quận Hà Đông.
- THAHS, THADS quận Hà Đông;
- Bị cáo; Bị hại.
- L□u HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

